

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 17-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Ninh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lý Văn Ninh;

Bà Hoàng Thị Dung .

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Lê Văn B; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 07 tháng 11 năm 1986 tại thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố S, phường B, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang V và bà Đoàn Thị T; vợ: Nguyễn Thị M (sinh năm 1989, đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 28/01/2011, bị Tòa án thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2019 đến nay; có mặt.

***- Bị hại:***

1. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Phương Thúy P (Phương Thị P), sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

***- Người làm chứng:***

Bà Hứa Thị R và cháu Hoàng Kim L; đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, trên đường đi sang Trung Quốc làm thuê Lê Văn B có đem theo con dao dài 31cm, lưỡi dao bằng kim loại màu xám, có diện 19cm x 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu có diện 12cm x 03cm mục đích để rạch hàng và kiểm tra hàng. Khi đi qua nhà chị Phương Thúy P tại thôn K, xã T, huyện V thì Lê Văn B thấy chị Phương Thúy P đang ngồi trong nhà, Lê Văn B muốn gặp chị Phương Thúy P để nói chuyện nên đã vòng theo đường cửa sau bếp để vào nhà. Khi vào đến bếp thấy anh Hoàng Văn H đang đứng ở cửa bếp thì Lê Văn B từ phía sau bên trái đi đến và dùng tay phải cầm dao chém một phát hướng từ trên xuống dưới vào phía sau đầu anh Hoàng Văn H, bị chém bất ngờ anh Hoàng Văn H mở cửa chạy lên phòng khách và dùng tay trái với lấy con dao quắm để dưới ngăn bàn thờ mục đích để chống trả lại Lê Văn B thì Lê Văn B đuổi theo và tiếp tục dùng dao chém một phát hướng từ trên xuống dưới vào vùng trán đỉnh đầu và chém tiếp một phát hướng từ trên xuống dưới vào vùng cẳng tay trái anh Hoàng Văn H. Sau khi chém anh Hoàng Văn H, Lê Văn B quan sát thấy chị P cũng đang ở phòng khách nên tiến đến, dùng dao chém một phát hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào vùng mặt bên trái của chị P. Sau đó Lê Văn B bỏ chạy ra ngoài theo hướng cửa bếp, anh Hoàng Văn H dùng tay phải kéo lại thì bị Lê Văn B quay lại dùng dao chém một phát từ trên xuống dưới trúng vào ngón tay phải của anh Hoàng Văn H rồi bỏ chạy đến bãi đất trống cách nhà chị P khoảng 125m thì vứt con dao gây án và bỏ trốn. Đến ngày 12/12/2019, Lê Văn B đến Công an thị xã P, tỉnh Thái Nguyên đầu thú về hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao có chiều dài 31cm, loại dao thái thịt, lưỡi dao bằng kim loại màu xám có diện 19 x 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu có diện 12 x 03cm. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, bên trong có lắp sim mạng di động Viettel.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 391/2019/PYTT, ngày 12/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm của Phương Thúy P gồm 02 vết phần mềm vùng mặt là 10% (mười phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp của vật sắc gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 392/2019/PYTT, ngày 12/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm của Hoàng Văn H gồm 02 vết thương phần mềm vùng đầu, mặt xương sọ; vết thương tay trái, đứt gân duỗi ngón IV, V; vết thương ngón I tay phải là 10% (mười phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp của vật sắc gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 17/2020/PYTT, ngày 11/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn H là:

+ Sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh trái:	02%
+ Sẹo vết thương vùng cằm phải:	02%
+ Sẹo mặt sau liền đốt bàn ngón I tay phải :	01%
+ Sẹo mặt sau ngoài vùng 1/3 giữa cẳng tay trái:	01%
+ Sẹo mặt sau ngoài vùng 1/3 dưới cẳng tay trái:	01%
+ Vỡ bản ngoài xương vòm sọ:	08%
+ Tổn thương nhánh thần kinh trụ:	12%
+ Tổn thương gân duỗi ngón IV tay trái, cứng khớp ngón:	02%
+ Tổn thương gân duỗi ngón V tay trái, cứng khớp ngón:	01%
+ Mẻ xương trụ trái:	01%
Tổng tỷ lệ (cộng lùi):	27%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 18/2020/PYTT, ngày 11/2/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tổn thương đối với Phương Thúy P là:

+ Sẹo lớn vùng má trái:	09%
+ Sẹo vết thương vùng mép môi:	01%
Tổng tỷ lệ:	10%.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 29/QĐ-VKS, ngày 22/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Văn B về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 22/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2020/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để điều tra bổ sung, làm rõ về hành vi giết người đối với bị cáo Lê Văn B theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngày 29/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ban hành Công văn 276/CV-VKS giữ nguyên Quyết định truy tố tại Cáo trạng số 29/QĐ-VKS, ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn B khai nhận hành vi gây thương tích cho các bị hại Hoàng Văn H và Phương Thúy P. Bị cáo khai do muốn vào nhà chị Phương Thúy P để gặp chị Phương Thúy P nói chuyện, nhưng do cửa trước đã đóng nên bị cáo vòng ra lối cửa sau để vào nhà, do gặp anh Hoàng Văn H đứng ở cửa, lúc đó bị cáo đã uống rượu, không làm chủ hành vi, bị cáo đã dơ dao chém bị hại Hoàng Văn H, lúc chém không rõ vào vị trí nào, do anh Hoàng Văn H hô “cướp” và chạy lên nhà, nên bị cáo mới đuổi theo và do anh Hoàng Văn H với lấy con dao quắm dưới gầm bàn thờ để chống trả bị cáo, bị cáo mới chém lại anh Hoàng Văn H để phòng bị. Còn việc bị cáo chém chị Phương Thúy P là do lúc đó chị Phương Thúy P chạy đến ngăn cản và bị cáo bức tức nên chém, bị cáo không có mục đích giết các bị hại. Bị cáo chấp nhận bồi thường anh Hoàng Văn H

40.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Hoàng Văn H. Bị cáo đề nghị không lấy lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, bên trong có lắp sim mạng di động Viettel.

Bị hại Hoàng Văn H khai nhận diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu, yêu cầu bồi thường tổng các khoản là 40.000.000 đồng.

Bị hại Phương Thúy P khai nhận diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu, không yêu cầu bồi thường, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, xác định bị cáo không có ý định tước đoạt tính mạng bị hại, khi chém các bị hại là chém với, thời điểm chém trời tối không nhìn rõ, con dao gây án không có khả năng tước đoạt tính mạng, bị cáo chém mục đích chỉ để hả giận. Bị hại Phương Thúy P đã rút yêu cầu khởi tố và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; thấy việc bị cáo gây thương tích cho chị Phương Thúy P 10% tương ứng với khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Bị cáo sau khi phạm tội ra đầu thú; do đó giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích; xử phạt bị cáo mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù giam.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại Hoàng Văn H, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hoàng Văn H tổng số tiền 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 31cm, loại dao thái thịt, lưỡi dao bằng kim loại màu xám có diện 19 x 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu có diện 12 x 03cm; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, bên trong có lắp sim mạng di động Viettel.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị không lấy lại điện thoại di động. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên cơ bản tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, việc xác định tội danh giữa Viện kiểm sát với Tòa án có sự khác nhau.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể: Căn cứ vào hiện trường vụ án, lời khai của những người có mặt tại hiện trường và kết quả giám định pháp y, thực nghiệm hiện trường cho thấy: Bị cáo có sự chuẩn bị hung khí (con dao) từ trước, cũng như chủ ý tấn công anh Hoàng Văn H từ trước nên bị cáo không vào nhà bị hại theo cửa chính mà vòng vào nhà bị hại từ cửa bếp phía sau, khi thấy anh Hoàng Văn H đứng quay lưng về phía bị cáo, bị cáo lao vào chém anh Hoàng Văn H, dùng dao tấn công nhanh và bất ngờ, chém vào đầu anh Hoàng Văn H trong lúc anh Hoàng Văn H không biết sự xuất hiện của bị cáo; do bị tấn công nhanh và bất ngờ anh Hoàng Văn H bỏ chạy lên phòng khách, bị cáo tiếp tục truy đuổi, nhằm đầu anh Hoàng Văn H chém liên tiếp, khi anh Hoàng Văn H giơ tay lên đỡ thì bị chém vào tay; khi thấy chị Phương Thúy P, bị cáo tiếp tục lao vào chém vào mặt chị Phương Thúy P.

[3] Hành động tấn công của bị cáo nhanh, bất ngờ; cường độ tấn công mạnh mẽ, quyết liệt, liên tục chém nhiều nhát; bị cáo dùng dao chém bị hại theo hướng từ trên xuống dưới, lực chém mạnh gây nên mẻ xương sọ, vỡ bản ngoài xương vòm sọ, đứt gân duỗi ngón tay, các vết thương dài, rộng, sâu; vị trí tấn công là vùng nguy hiểm trên cơ thể là đầu và mặt của các bị hại. Đặc biệt là nhát chém đầu tiên vào đầu anh Hoàng Văn H, lúc đó anh Hoàng Văn H đang trong trạng thái hoàn toàn không có khả năng chống đỡ; điều đó, phù hợp với lời khai của bị cáo tại bút lục 104, 105, 106, 107, 114, 115; đơn xin đầu thú của bị cáo tại bút lục 98; bản tự khai của bị cáo tại bút lục 100, 101, 102, 103; phù hợp với hành vi bị cáo không vào nhà bị hại theo cửa chính mà vòng vào nhà bị hại từ cửa bếp phía sau, tạo cơ hội bất ngờ tấn công anh Hoàng Văn H. Như vậy, thấy rõ hành vi bị cáo thực hiện là rất côn đồ, hung hãn. Điều đó, phù hợp với lời khai của bị hại Hoàng Văn H tại các bút lục 122, 123, 126, 127; lời khai của bị hại Phương Thúy P tại các bút lục 129, 131; lời khai của người làm chứng bà Hứa Thị R tại bút lục 136, 137; cháu Hoàng Kim L tại bút lục 132, 133, 134, 135.

[4] Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Tại bút lục 114, 115 bị cáo khai chém anh Hoàng Văn H là để anh Hoàng Văn H ngất đi; hoặc khai phải chém Hoàng Văn H để vào gặp được chị Phương Thúy P (bút lục 119); bị cáo khai đi qua nhà chị Phương Thúy P, thấy chị Phương Thúy P ở trong nhà đã nảy sinh ý định đánh chị Phương Thúy P (bút lục 106 tại ngày bị cáo ra đầu thú). Như vậy, mục đích chém các bị hại đã có từ trước, mục đích tấn công của bị cáo đã đạt được, thể hiện anh Hoàng Văn H đã bị những vết thương từ những nhát chém của bị cáo do phần lưỡi dao gây nên mẻ xương sọ, vỡ bản ngoài xương vòm sọ, đứt gân duỗi ngón tay, các vết thương dài, rộng, chảy nhiều máu và bị ngất. Mục đích của bị cáo khi chém bị hại thể hiện bị cáo có ý định giết người, thể hiện thông nhất qua ý chí và hành động của bị cáo.

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận mục đích giết người. Tuy nhiên, căn cứ vào hành vi của bị cáo như đã phân tích nêu trên thấy rằng, hành vi của bị cáo gây ra có dấu hiệu về mặt chủ quan là giết người nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra là ngoài ý chí của bị cáo. Bị cáo cho là chỉ làm anh Hoàng Văn H ngất đi nhưng thực tế hành động của bị cáo thì ngược lại

luôn dùng phần lưỡi dao để gây nên các vết thương; phần lưỡi dao là phần gây nên tính sát thương cao nhất của con dao, phát huy tính tối đa của hung khí; vị trí tấn công là phần đầu và mặt của cơ thể con người, trong vụ án này con dao gây án phát huy tính sát thương cao nhất khi nhằm vào vùng đầu và mặt để tấn công. Hơn nữa, bị cáo đã chém theo hướng từ trên xuống dưới là phát huy tối đa sức lực của bị cáo và tính tăng sát thương của con dao khi tấn công.

[6] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn B có dấu hiệu của tội Giết người theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại khoản 1 Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với tội “Giết người” thuộc trường hợp rất nghiêm trọng thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp tỉnh. Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 01/2020/HSST-QĐ ngày 22/7/2020 cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để điều tra bổ sung, làm rõ về hành vi giết người đối với bị cáo Lê Văn B theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố tại Cáo trạng số 29/QĐ-VKS, ngày 22/4/2020.

[7] Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo có dấu hiệu chưa đúng tội. Nhưng căn cứ quy định về trả hồ sơ để điều tra bổ sung và giới hạn xét xử tại các Điều 274, 280, 298 và Điều 326 của Bộ luật Hình sự, sau khi Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn điều tra bổ sung, làm rõ về hành vi giết người đối với bị cáo Lê Văn B, nhưng Viện kiểm sát không thực hiện mà vẫn giữ nguyên quan điểm, thì Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn vẫn phải xét xử bị cáo Lê Văn B về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự theo Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

[8] Đối với việc bị hại Phương Thúy P rút yêu cầu bồi thường và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thấy rằng: Vụ án có 02 bị hại, việc bị hại Phương Thúy P đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tuy nhiên bị hại Hoàng Văn H vẫn có đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, hành vi cố ý gây thương tích cho người khác của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng; tỷ lệ gây tổn thương cơ thể đối với mỗi bị hại đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm; bị cáo bị khởi tố vụ án theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, không thuộc trường hợp khởi tố vụ án theo yêu cầu của bị hại theo khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Hình sự. Do đó, chỉ chấp nhận việc bị hại Phương Thúy P rút yêu cầu bồi thường, không chấp nhận đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[9] Lời khai nhận của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bệnh án điều trị; phù hợp với bản Kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án về diễn biến hành vi, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn B có hành vi dùng hung khí nguy

hiểm (dao bằng kim loại) chém anh Hoàng Văn H 04 phát liên tiếp trong đó có 02 phát vào vùng trọng yếu (vùng cằm trái và thái dương đỉnh trái) hậu quả gây thương tích cho anh Hoàng Văn H 27%; chém chị Phương Thúy P 01 phát vào vùng mặt hậu quả gây thương tích cho chị Phương Thúy P 10%. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Văn B là đúng người.

[10] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn B dùng dao cố ý chém vào vị trí nguy hiểm trên cơ thể 02 bị hại là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái phép tính mạng, sức khỏe của con người là quyền được pháp luật bảo vệ; hành vi của bị cáo làm mất an ninh, trật tự xã hội.

[11] Đánh giá các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[12] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhưng đã 01 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản.

[13] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Giữa các bị hại với bị cáo không có mâu thuẫn; việc bị cáo cho rằng có mâu thuẫn tình cảm với bị hại Phương Thúy P do bị chị Phương Thúy P từ chối tình cảm, đây là suy nghĩ của bị cáo, nhưng suy nghĩ này là sai trái với đạo đức xã hội vì chị Phương Thúy P quay lại với chồng để xây dựng hạnh phúc gia đình là hợp đạo lý và pháp luật, suy nghĩ và hành động của bị cáo là ghen ngược, là quan hệ sai trái với người đã có chồng; bị cáo vô cớ vào nhà bị hại chém người là hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[14] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai nhận là người thực hiện hành vi phạm tội, tương đối thành khẩn khai báo các tình tiết đã thực hiện; sau khi phạm tội đã bỏ trốn và ra đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[15] Từ đánh giá trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[16] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Bị hại Phương Thúy P rút yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết. Bị hại Hoàng Văn H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo chấp nhận; nên công nhận sự thỏa thuận của các bên, buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho hại Hoàng Văn H số tiền 40.000.000 đồng.

[17] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 31cm, loại dao thái thịt, lưỡi dao bằng kim loại màu xám có diện 19 x 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu có diện 12 x 03cm, là công cụ phạm tội. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, bên trong có lắp sim mạng di động Viettel, do bị cáo đề nghị không lấy lại.

[18] Bị cáo bị kết án phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc định tội danh Cố ý gây thương tích là chưa đủ cơ sở, tuy nhiên, do giới hạn của việc xét xử như nhận định ở mục [7], Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; đề nghị chấp nhận việc miễn truy cứu trách nhiệm hình sự của bị hại Phương Thúy P không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, hình phạt đề nghị quá thấp so với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận; đề nghị xử lý tang vật về công cụ phạm tội (con dao) phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử chấp nhận; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, phần thủ tục xét hỏi và tranh luận bị cáo đều không đề nghị lấy lại, nên tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[20] Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[21] Kiến nghị khắc phục vi phạm và phòng ngừa tội phạm: Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn xem xét lại tội danh truy tố, xét xử đối với bị cáo Lê Văn B.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 357; 468; 584; 585; 586; 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội Cố ý gây thương tích.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn B 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/12/2019.
3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lê Văn B và bị hại Hoàng Văn H. Bị cáo Lê Văn B có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Hoàng Văn H số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi



suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy 01 con dao có chiều dài 31cm, loại dao thái thịt, lưỡi dao bằng kim loại màu xám có diện 19 x 06cm, cán dao bằng gỗ màu nâu có diện 12 x 03cm

b) Tịch thu, hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, bên trong có lắp sim mạng di động Viettel.

*(Vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2020 ).*

5. Án phí: Buộc bị cáo Lê Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch trong vụ án hình sự nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, các bị hại. Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CA huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hải Ninh**

